

KẾT QUÁ CẨN ĐẠT

- Hiểu được sự phê phán sâu sắc của nhà văn đối với lối sống “thu mình vào trong bao” của một bộ phận trí thức Nga cuối thế kỉ XIX.
- Thấy được những nét đặc sắc về nghệ thuật của tác phẩm : xây dựng biểu tượng và nhân vật điển hình, cách kể chuyện đặc sắc.

TIỂU DẪN

An-tôn Páp-lô-vich Sê-khổp (1860 – 1904), nhà văn Nga kiệt xuất, sinh ra và lớn lên trong một gia đình buôn bán nhỏ ở thị trấn Ta-gan-rốc, bên bờ biển A-dốp. Năm 1884, tốt nghiệp Khoa Y, Trường Đại học Tổng hợp Mát-xcơ-va, Sê-khổp vừa làm bác sĩ nông thôn vừa viết báo, viết văn, đồng thời tham gia nhiều công việc xã hội, giáo dục, văn hoá. Năm 1887, ông được nhận Giải thưởng Pu-skin của Viện Hàn lâm khoa học Nga. Năm 1900, Sê-khổp được bầu làm Viện sĩ danh dự Viện Hàn lâm khoa học Nga.

Sê-khổp đã để lại hơn 500 truyện ngắn và truyện vừa, trong đó có nhiều tác phẩm đặc sắc : *Anh béo và anh gầy*, *Con kỉ nhông*, *Phòng số 6*, *Đảo Xa-kha-lin*, *Đồng cỏ*; kịch nói : *Hải âu*, *Cậu Va-nhi-a*, *Ba chị em*, *Vườn anh đào*,...



An-tôn Páp-lô-vich Sê-khổp

Từ những cốt truyện rất giản dị, tác phẩm của Sê-khổp thường đặt ra nhiều vấn đề có ý nghĩa xã hội to lớn, ý nghĩa nhân bản sâu xa. Sê-khổp được xem là đại biểu lớn cuối cùng của văn học hiện thực Nga nửa cuối thế kỉ XIX, nhà cách tân thiên tài về thể loại truyện ngắn và kịch nói.

Người trong bao (1898), truyện ngắn nổi tiếng của Sê-khổp, được sáng tác trong thời gian nhà văn dưỡng bệnh ở thành phố I-an-ta, trên bán đảo Crum, biển Đen. Thời đó, xã hội Nga đang ngạt thở trong bầu không khí chuyên chế nặng nề cuối thế kỉ XIX. Mỗi trường xã hội ấy đã để ra lầm kiếu người kì quái. “Người trong bao” Bé-li-cóp là một phát hiện nghệ thuật độc đáo, đặc sắc của nhà văn. Câu chuyện cười ra nước mắt về cuộc đời một con người mắc chứng bệnh sợ hãi, sống, chết đều thảm hại... không chỉ phản ánh thực trạng xã hội mà còn có ý nghĩa triết lí sâu sắc. Nguyễn Tuân từng ca ngợi : “Truyện Bé-li-cóp⁽¹⁾ là một áng văn đã kích lên đến tuyệt đỉnh ; hình thù, tên họ nhân vật đã thành một cái sự, đã thành một hình dung từ ngày nay vẫn còn tác dụng lớn”.

(1) Bé-li-cóp : tức truyện ngắn *Người trong bao*.

VĂN BẢN

(Lược đoạn mở đầu : *Bác sĩ I-van I-va-nút và Bu-ro-kin, giáo viên trung học đi săn về quá muộn, đành phải nghỉ đêm tại nhà kho của ông trưởng xóm ở cuối làng Mi-rô-nô-xít-xkoi-ê. Tại đây, Bu-ro-kin đã kể cho bác sĩ I-van nghe chuyện về Bê-li-cốp.*)

Đây này, chẳng phải tìm đâu xa, cách đây khoảng hai tháng, ở thành phố có một người mới chết tên là Bê-li-cốp, bạn đồng nghiệp của tôi, một giáo viên dạy tiếng Hi Lạp. Chắc là anh cũng đã nghe tên ông này rồi. Hắn ta nổi tiếng về điều là lúc nào cũng vậy, thậm chí cả vào khi rất đẹp trời, hắn đều đi giày cao su, cầm ô và nhất thiết là mặc áo bành tô ấm cốt bông. Ô hắn để trong bao⁽¹⁾, chiếc đồng hồ quả quýt cũng để trong bao bằng da hươu ; và khi rút chiếc dao nhỏ để gọt bút chì thì chiếc dao ấy cũng đặt trong bao ; cả bộ mặt hắn ta nữa dường như cũng ở trong bao vì lúc nào hắn cũng giấu mặt sau chiếc cổ áo bành tô bé đúng lèn. Hắn đeo kính râm, mặc áo bông chần, lỗ tai nhét bông, và khi ngồi lên xe ngựa thì bao giờ cũng cho kéo mui lèn. Nói tóm lại, con người này lúc nào cũng có khát vọng mãnh liệt thu mình vào trong một cái vỏ, tạo ra cho mình một thứ bao có thể ngăn cách, bảo vệ hắn khỏi những ảnh hưởng bên ngoài. Cuộc sống làm hắn chịu, sợ hãi, buộc hắn phải thường xuyên lo âu và có lẽ như để bào chữa cho thái độ nhút nhát, ghê tởm đối với hiện tại, lúc nào hắn cũng ngại ca quá khứ, ngại ca những gì không bao giờ có thật. May thử ngôn ngữ cổ mà hắn dạy đối với hắn thật ra cũng chỉ là một thứ giày cao su, một thứ ô che mà nhờ đó hắn có thể tránh được cuộc sống thực.

– Ô, tiếng Hi Lạp nghe thật là tuyệt vời, êm tai. – Hắn ta nói với vẻ ngọt ngào. Và như để chứng minh cho lời nói của mình, hắn néo mắt lại, giơ một ngón tay lên và thốt ra tiếng : – *Anthrópos*⁽²⁾ !

Cả ý nghĩ của mình, Bê-li-cốp cũng cố giấu vào bao. Đối với hắn, chỉ có những chỉ thị, thông tư, những bài báo cấm đoán điều này điều nọ mới là những cái rõ ràng. [...]

Hắn có một thói quen kì quặc là đi hết nhà này đến nhà khác noi bọn chúng tôi ở. Hắn đến nhà giáo viên nào đó chẳng hạn, kéo ghế ngồi, chẳng nói chẳng



Bê-li-cốp
(Tranh của Ku-kru-nhi-e-xốp, Nga)

(1) *Bao* : vật dùng để đựng, bọc, gói đồ vật, hàng hoá... hình túi hoặc hình hộp.

(2) *Anthrópos* : con người (tiếng Hi Lạp ; chủ thích của nhà văn).

rằng, mắt nhìn xung quanh như tìm kiếm vật gì. Hắn cứ ngồi im như phỗng thế rồi độ một giờ sau thì cáo từ. Hắn gọi đó là “cách duy trì những mối quan hệ tốt đối với bạn đồng nghiệp”. Bạn giáo viên chúng tôi đều sợ hắn. Thậm chí cả hiệu trưởng cũng sợ hắn. Anh thử nghĩ mà xem, giáo giới chúng tôi là bọn người biết suy nghĩ, rất nghiêm chỉnh, được giáo dục qua các tác phẩm của Tuốc-ghê-nhép và Sê-drin⁽¹⁾, thế mà cái thằng cha quanh năm đi giày cao su và mang ô ấy đã khống chế cả trường học chúng tôi suốt mười lăm năm trời. Mà đâu phải chỉ có trường học ! Cả thành phố nữa ấy ! Các bà các cô tối thứ bảy không dám tổ chức diễn kịch tại nhà nữa, sợ rằng nhỡ hắn biết thì lại phiền, giới tu hành khi có mặt hắn không dám ăn thịt và đánh bài. Dưới ánh hưởng của những kẻ như Bê-li-côp, trong vòng mươi, mươi lăm năm trở lại đây, dân chúng trong thành phố đâm ra sợ tất cả. Sợ nói to, sợ gửi thư, sợ làm quen, sợ đọc sách, giúp đỡ người nghèo, dạy học chữ,... [...]

– Bê-li-côp ở ngay cùng một nhà với tôi, – Bu-ro-kin nói tiếp, – cùng một tầng, cửa đối diện nhau. Tôi với hắn vẫn thường xuyên giáp mặt nhau, và tôi biết rõ sinh hoạt ở nhà của hắn. Ở nhà hắn cũng sống thế thôi : cung vẫn mặc áo khoác ngoài, đội mũ, đóng cửa, cài then, có đủ sự ngăn cấm và hạn chế, lúc nào cũng sợ nhỡ lại xảy ra chuyện gì. [...]

Buồng ngủ của Bê-li-côp chật như cái hộp. Khi nằm ngủ, hắn kéo chăn trùm đầu kín mít. Trong buồng nóng bức, ngọt ngạt, gió thổi ngoài cửa sổ đóng kín mít, lửa reo trong lò, có tiếng thở dài nhẹ nhàng vọng lên từ dưới bếp...

Nằm trong chăn, hắn cảm thấy ròn rọn. Hắn sợ nhỡ ra lại có chuyện gì, sợ kẻ trộm chui vào nhà. Sau đó suốt đêm hắn nằm mơ toàn những điều khủng khiếp ; và buổi sáng, khi cùng đi đến trường với tôi, mặt hắn tái nhợt, rầu rĩ.

(Lược thuật một đoạn : *Tuy sống thu mình, đơn độc, nhút nhát, nghi kị nhưng Bê-li-côp cũng đã tinh chuyên lấy vợ. Đó là Va-ren-ca, chị gái của Cô-va-len-cô, một giáo viên vừa mới về trường. Va-ren-ca tuổi chừng ba mươi, tính tình hồn nhiên, nhí nhảnh, hay nói, hay hát, hay cười. Hai chị em sống có vẻ tự do, phóng khoáng. Sự xuất hiện của hai chị em nhà này đã làm xao động không khí tĩnh lặng chán chán. Thấy Bê-li-côp có vẻ thích Va-ren-ca, mọi người nghĩ ra trò gán ghép hai người. Ý định lấy vợ dần choán ngợp tâm trí, nhưng hắn cứ lẩn lút, dần do, suy tính vì cứ sợ thế này thế nọ. Hắn gầy hắn đi và hình như lại càng muốn chui sâu hơn trong cái bao của mình. Nhưng một chuyện bất ngờ xảy ra : Hôm trước, vừa nhận được bức tranh châm biếm “Một người tình si” của “một cậu ngỗ nghịch nào đó” thì hôm sau, trong buổi đi chơi chủ nhật, Bê-li-côp ngạc nhiên đến hoảng hốt khi tận mắt chứng kiến cảnh hai chị em Va-ren-ca và Cô-va-len-cô phóng xe đạp vụt qua. Buổi tối, Bê-li-côp quyết định đến nhà Va-ren-ca, nhưng cô lại đi vắng nên chỉ gặp người em.)*

Bê-li-côp ngồi yên, chẳng nói chẳng rằng rằng chừng độ mười phút rồi lên tiếng :

– Tôi tìm đến anh để giải bày tâm sự. Tôi rất buồn bực anh ạ. Có một tên vô lại nào đó đã vẽ châm biếm tôi và một người gần gũi với cả hai chúng ta. Tôi thấy có nghĩa vụ phải nói quả quyết với anh rằng tôi chẳng hề có liên quan gì tới một

(1) Tuốc-ghê-nhép (1818 – 1883), Sê-drin (1826 – 1889) : hai nhà văn Nga nổi tiếng.

chuyện như thế... Tôi chẳng hề làm điều gì sơ suất đáng để cho mọi người giễu cợt như vậy. Lúc nào tôi cũng xử sự như một người tử tế, đứng đắn. [...] Còn một điều nữa tôi cũng muốn nói với anh. Tôi thì vào nghề đã lâu, còn anh thì mới bắt đầu đi làm, nên với tư cách là bạn đồng nghiệp đi trước, tôi thấy có nghĩa vụ phải nhắc nhở anh đôi điều. Anh đã đi xe đạp và cái trò giải trí ấy hoàn toàn không hợp với tư thế của một nhà giáo dục thiếu niên.

– Vì sao vậy? – Cô-va-len-cô hỏi lại bằng giọng trầm trồ.

– Chẳng lẽ điều này lại còn cần phải giải thích nữa sao? Chẳng lẽ đó lại là điều khó hiểu ư? Nếu thầy giáo đi xe đạp thì học sinh sẽ làm gì? Lũ trẻ chỉ còn thiếu nước là đi đâu xuống đất thôi. Vả lại nếu không có chỉ thị nào cho phép thì ta không được làm. Hôm qua tôi sợ phát kinh lên đấy! Khi tôi nhìn thấy chị của anh, mắt tôi hoa lên. Đàn bà con gái mà đi xe đạp thì quả là chuyện kinh khủng!

– Nhưng mà ông muốn cái gì mới được chứ?

– Tôi chỉ muốn mỗi một điều là nhắc bảo anh. Anh còn trẻ, tương lai anh còn ở phía trước, anh cần phải xử sự rất, rất thận trọng. Thế mà anh đã buông thả! Ô! Anh buông thả mình quá chừng! Anh mặc áo thêu ra đường, đi ngoài phố lúc nào anh cũng cầm theo sách này sách nọ, rồi bây giờ lại còn cưỡi xe đạp nữa. Chuyện anh và chị anh đi xe đạp mà đến tai ông hiệu trưởng, rồi đến tai ông thanh tra... Lúc ấy thì còn ra cái thể thống gì nữa không?

– Việc ta và chị ta đi xe đạp chẳng liên quan gì đến ai cả! – Cô-va-len-cô nói, mặt đỏ gay. – Con nào thằng nào thò mũi vào chuyện riêng của nhà ta, ta cho chầu Diêm Vương tất!

Bê-li-cốp tái mặt đứng dậy.

– Nếu anh nói với tôi bằng cái giọng như thế thì tôi không thể tiếp tục nữa. – Hắn ta nói. – Và tôi cũng yêu cầu anh khi có mặt tôi, đừng bao giờ ăn nói như thế về cấp trên. Anh cần phải có thái độ kính trọng đối với chính quyền.

– Hoá ra là ta đã nói gì động đến chính quyền sao? – Cô-va-len-cô hỏi, mắt hờn học nhìn Bê-li-cốp. – Xin ông để cho ta yên! Ta là người trung thực và với những người như “quý ngài” ta không muốn nói chuyện. Ta không ưa những tên mách lẻo.

Bê-li-cốp bối rối, luống cuống mặc lại áo ngoài, vẻ mặt đầy hoảng hốt. Bởi đó là lần đầu tiên trong đời hắn phải nghe những lời thô bạo đến thế.

– Anh có thể nói gì tuỳ anh. – Hắn vừa nói vừa bước ra ngoài hành lang dẫn xuống cầu thang. – Tôi chỉ muốn báo trước cho anh rằng có thể có người đã nghe được cuộc nói chuyện này. Và để cho không ai có thể xuyên tạc câu chuyện vừa rồi và để khỏi có điều gì chẳng lành xảy ra, tôi sẽ báo cáo với ngài hiệu trưởng nội dung câu chuyện hôm nay... trên những nét chính. Tôi sẽ phải làm việc đó.

– Báo cáo hả? Nay, đi mà báo cáo đi này!

Cô-va-len-cô túm lấy cổ áo hắn từ phía sau rồi xô mạnh. Bê-li-cốp lộn nhào xuống cầu thang, đôi giày cao su lộc cộc đập vào bậc gỗ. Cầu thang khá cao, nhưng hắn đã lăn xuống dưới một cách bình yên vô sự. Hắn đứng dậy sờ lên mũi xem cặp kính có còn nguyên vẹn không. Nhưng đúng vào lúc hắn xuống cầu thang thì Va-ren-ca và hai bà nứa vừa cùng đi đâu về. Họ đứng ở dưới và nhìn lên – điều này đối với Bê-li-cốp là kinh khủng hơn cả. Thà tự vật cổ, bẻ gãy chân mình đi còn hơn là biến thành trò cười cho thiên hạ. Bây giờ thì trước sau gì cả thành phố chả biết. Chuyện sẽ đến tai ngài hiệu trưởng, ngài thanh tra. Chao ôi ! Thế rồi lại nhớ xảy ra chuyện gì nữa chứ ! Họ sẽ lại vẽ tranh châm biếm khác, rồi mọi chuyện dẫn đến chỗ là người ta sẽ ép mình về hưu...

Khi hắn đứng dậy, Va-ren-ca nhận ra hắn. Cô ta nhìn bộ mặt nực cười của hắn, nhìn chiếc bàn tay nhăn nhúm, đôi giày cao su, không hiểu chuyện gì đã xảy ra. Cô ta tưởng rằng hắn đã vô ý trượt ngã. Không néo được, cô ta cười phá lên vang khắp khu nhà :

– Ha – ha – ha !

Cái tiếng cười âm vang, lảnh lót “ha – ha – ha” đó đã chấm dứt tất cả : chấm dứt chuyện cười xin, chấm dứt cả cuộc đời của Bê-li-cốp. Hắn không còn nghe thấy Va-ren-ca nói gì, không còn nhìn thấy gì nữa. Trở về đến nhà, việc đầu tiên là hắn cất tấm ảnh để trên bàn đi, sau đó lén giường nằm và không bao giờ dậy nữa.

Khoảng ba ngày sau, tôi sang nhà Bê-li-cốp. Hắn nằm trong màn, đắp chăn kín và im lặng. Hỏi thì hắn chỉ đáp “không” hay “có” thôi, không nói thêm điều gì.

Một tháng sau, Bê-li-cốp chết. Bấy giờ, khi nằm trong quan tài, vẻ mặt hắn trông hiền lành, dễ chịu, thậm chí còn có vẻ tươi tắn nữa, cứ hép như hắn mừng rằng cuối cùng hắn đã được chui vào trong cái bao mà từ đó không bao giờ phải thoát ra nữa. Phải rồi, thế là hắn đã đạt được mục đích cuộc đời ! [...]

Từ nghĩa địa trở về, lòng chúng tôi đều cảm thấy nhẹ nhàng, thoải mái. Nhưng chưa đầy một tuần sau, cuộc sống đã lại diễn ra như cũ, nặng nề, mệt nhọc, vô vị, một cuộc sống chẳng bị chỉ thị nào cấm đoán nhưng cũng chẳng được tự do hoàn toàn, chẳng tốt đẹp gì hơn trước. Trên thực tế, Bê-li-cốp đã chầu âm phủ nhưng hiện còn bao nhiêu là người trong bao, trong tương lai cũng sẽ còn bao nhiêu kẻ như thế nữa !

(Lược đoạn cuối : *Bu-ro-kin ngừng kể, bước ra khỏi nhà. Trắng lèn. Đã nửa đêm. Vạn vật chìm trong im lặng. Bác sĩ I-van trầm ngâm : “Đó, vấn đề là ở chỗ đó. Chúng ta sống chui rúc ở thành phố này trong không khí ngọt ngạt. Chúng ta viết những thứ giấy tờ vô dụng, đánh bài đánh bạc – những cái đó không phải là một thứ bao sao ? Chúng ta sống cá đời bên những kẻ vô công rỗi nghề, những kẻ xui nguyễn giục bị, những mụ đàn bà nhàn rỗi ngu si, chúng ta nói và nghe đủ thứ chuyện nhảm nhí, vô nghĩa – đó chẳng phải là một thứ bao sao ?”. Chính đấy mới là điều đáng nói ! Và cuối cùng, I-va-nút kết luận : “Không thể sống mãi như thế được !.”*)

1898

(Truyện ngắn A.P. Sê-kh López, theo bản dịch
của PHAN HỒNG GIANG – CAO XUÂN HAO,
NXB Cầu vồng, Mát-xcơ-va, 1988)

HƯỚNG DẪN HỌC BÀI

1. Nhân vật Bê-li-cốp được miêu tả như thế nào ? Chọn một vài chi tiết tiêu biểu cho tính cách Bê-li-cốp. Lối sống của Bê-li-cốp đã ảnh hưởng đến tinh thần và hoạt động của các giáo viên và người dân thành phố ra sao ?
2. Vì sao Bê-li-cốp chết ? Giải thích thái độ, tình cảm của mọi người đối với Bê-li-cốp lúc y còn sống và khi đã qua đời. Tình cảm và thái độ ấy nói lên điều gì ?
3. Phân tích ý nghĩa tư tưởng – nghệ thuật của biểu tượng “cái bao” ; từ đó khái quát chủ đề tư tưởng của truyện ngắn *Người trong bao*.
4. Theo anh (chị), truyện ngắn *Người trong bao* có những đặc sắc gì về nghệ thuật ? (cách kể chuyện ; chọn ngôn ngữ, giọng kể ; xây dựng nhân vật, biểu tượng,...)
5. Thảo luận về ý nghĩa thời sự của truyện ngắn *Người trong bao*.

GHI NHỚ

Với nghệ thuật xây dựng biểu tượng và nhân vật điển hình, giọng kể chậm rãi vừa giễu cợt, châm biếm, mỉa mai vừa u buồn, qua hình tượng nhân vật “người trong bao” Bê-li-cốp, Sê-khổp phê phán sâu sắc lối sống hèn nhát, bạc nhược, bảo thủ và ích kí của một bộ phận trí thức Nga cuối thế kỷ XIX. Từ đó, nhà văn khấn thiết thức tỉnh mọi người : “Không thể sống mãi như thế được !”.

LUYỆN TẬP

1. Nhập vai Bê-li-cốp để kể lại truyện ngắn *Người trong bao* bằng ngôn ngữ thứ nhất.
2. Theo tuồng tượng của anh (chị), hãy viết một đoạn kết khác cho truyện ngắn *Người trong bao*.
3. Dòng nào sau đây có thể thay thế cho nhan đề của truyện ngắn ? Vì sao ?
A – Bê-li-cốp
B – Một con người kì quái
C – Không thể sống như thế !
D – Câu chuyện trong nhà kho
E – Người mang vỏ ốc
4. Tìm một vài thành ngữ, tục ngữ Việt Nam có nội dung gần gũi với “lối sống trong bao”, với kiểu người như Bê-li-cốp.